**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HS-ST
Ngày: 30-7-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thu Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Triệu Đức Tôn,

Ông Bùi Duy Tuân.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Duy Phong - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2018/TLST-HS ngày 15/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 316/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Đại D. Sinh ngày 18/8/1973 tại bệnh viện tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Tổ 3, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: Công nhân điện lực; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; con ông: Dương Ngọc K (đã chết) và bà: Hoàng Thị V (sinh năm 1946); có vợ là Đào Thị N (sinh năm 1978) và 03 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Chưa có; bị bắt tạm giam từ ngày 20/4/2018; có mặt.

*- Người làm chứng:*

Nguyễn Thị Kim X, sinh ngày 06/6/1960

Nơi cư trú: Tổ 15, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

*- Người liên quan đến vật chứng của vụ án:*

La Thị T, sinh ngày 23/3/1966

Nơi cư trú: Tổ 3, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

**NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 20 tháng 4 năm 2018, tổ công tác phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại khu vực bến xe khách thành phố C phát hiện Dương Đại D, sinh năm 1973, trú tại tổ 3, phường S, thành phố C vào "Nhà thuốc A" có biểu hiện nghi vấn. Khi tiến hành kiểm tra, D thả 01 (*một)* gói heroin xuống khe tủ của cửa hàng bán thuốc. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn tạm giữ 05 bơm kim tiêm chưa sử dụng, 05 ống nước cất nhãn hiệu Novocain 3% và 10.000đ,00 (*mười nghìn đồng)* tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Dương Đại D khai số heroin đó D vừa mua của Vũ Sỹ L với số tiền là 500.000đ,00 (*năm trăm nghìn đồng*) để cho bản thân sử dụng.

Cùng ngày, phòng Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, người Vũ Sỹ L, sinh năm 1961, trú tại: Tổ 3 phường S, thành phố C. Kết quả thu giữ được: 01 cân điện tử hiệu POCKET, 01 điện thoại di động màu trắng, 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000đ,00 (*năm trăm nghìn đồng*) trong túi quần L đang mặc. Vũ Sỹ L khai nhận sáng ngày 20/4/2018 L đã bán cho D 01 gói heroin với số tiền 500.000đ,00 (*năm trăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra đã làm rõ, Dương Đại D và Vũ Sỹ L đều nghiện ma túy. Vào khoảng 9 giờ ngày 20/4/2018, D gọi điện thoại cho L để mua 500.000đ,00 (*năm trăm nghìn đồng*) heroin. L đồng ý và hẹn giao mua túy ở đoạn đường gần Công ty Điện lực tỉnh Cao Bằng. Sau khi mua được heroin Dương Đại D đến cửa hàng bán thuốc tân dược "Nhà thuốc A" mua bơm kim tiêm và nước cất thì bị Công an phát hiện, kiểm tra và bắt giữ.

Ngày 20/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng và phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng mở niêm phong cân xác định khối lượng heroin thu giữ được và lấy mẫu giám định. Kết quả, khối lượng heroin là 0,44gam (*không phẩy bốn*

*mươi bốn gam*). Bản kết luận giám định số 75/GĐMT ngày 07/5/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại heroin.

Bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSTCB(P1) ngày 12/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Dương Đại D về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Dương Đại D thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Bị cáo khai: D thường xuyên sử dụng heroin. Vào khoảng 9 giờ sáng ngày 20/4/2018 bị cáo gọi điện thoại cho Vũ Sỹ L để mua ma túy, hai bên thỏa thuận giá tiền là 500.000đ,00 cũng như địa điểm trao đổi tiền và heroin. Sau khi bán heroin cho D, Vũ Sỹ L quay về nhà, còn D đến Nhà thuốc A để mua kim tiêm và nước cất, thì bị cơ quan Công an phát hiện. Vì sợ quá, nên khi bị kiểm tra, bị cáo đã thả heroin đang cầm trong tay trái xuống dưới chân rơi vào khe tủ quầy thuốc. Ngoài ngày 20/4/2018, bị cáo đã được mua heroin của L 02 lần, mỗi lần 500.000đ,00. Dương Đại D khai nhận vì nghiện ma túy từ lâu, nên bị cáo mua heroin để sử dụng cho bản thân. Số tiền 10.000đ,00 (*mười nghìn đồng*) cơ quan công an thu giữ là tiền bị cáo mua nước cất và kim tiêm còn thừa, bị cáo đã dùng chiếc điện thoại di động bị tịch thu để trao đổi mua ma túy với Vũ Sỹ L.

Qua nghiên cứu hồ sơ, Hội đồng xét xử thấy người làm chứng Nguyễn Thị Kim X khai: bà là dược sỹ bán thuốc tân dược tại cửa hàng "Nhà thuốc A" thuộc tổ 3, phường S, thành phố C. Vào khoảng 9 giờ 50 phút ngày 20/4/2018 khi bà X đang bán thuốc tại quầy thì bị cáo D vào hỏi mua 05 bơm tiêm và 05 lọ nước cất, người này đưa bà X 20.000đ,00 (*hai mươi nghìn đồng*), bà X trả lại 10.000đ,00 (mười nghìn đồng), khi chưa kịp đưa bơm tiêm và nước cất cho D thì thấy công an vào kiểm tra và bắt giữ D cùng với vật chứng của vụ án.

Lời khai của chị La Thị T tại cơ quan điều tra và tại Đơn xin xét xử vắng mặt như sau: Ngày 20/4/2018 chồng chị là Vũ Sỹ L bị cơ quan công an bắt giữ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, trong quá trình tạm giam để điều tra chồng chị đã tự tử và chết vào ngày 22/4/2018, chị và gia đình không có ý kiến gì về quá trình bắt giữ, tạm giam đối với Vũ Sỹ L. Về vật chứng của vụ án cơ quan công an thu giữ khi khám xét nhà ở gồm có: 500.000đ,00 (*năm trăm nghìn đồng)*, 01 điện thoại di động, 01 cân điện tử đều những tài sản của chồng chị, tại

phiên tòa hôm nay đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Đại D về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***" và khẳng định việc điều tra, truy tố đối với vụ án đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật, hành vi của Dương Đại D là nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để trừng trị nghiêm khắc đối với bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Dương Đại D từ 2 (hai) đến 3 (ba) năm tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng Dương Đại D, SN: 1973, tàng trữ trái phép chất ma túy bắt quả tang ngày 20/4/2018, tại: Tổ 4, P.S, TP C, tỉnh Cao Bằng. Mặt sau có chữ ký của Dương Đại D và các thành phần tham gia, tại 04 (Bốn) góc của phong bì có đóng 04 (Bốn) hình dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng; 05 (năm) xi lanh và 05 (năm) lọ novocain chưa qua sử dụng, đã niêm phong; 01 (Một) cần điện tử màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE.

- Tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen có số IMEI*#06#:865259030351056, IMEI2: 865259030351049, trong máy có 01 (Một) sim, 01 (Một) điện thoại di động màu trắng có số IMEI*#06#:352664057403302 (Trong máy không có sim).

- Truy thu số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Trả lại cho bị cáo 10.000đ (Mười nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Dương Đại D nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng về tội danh và quan điểm xử lý vật chứng, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét về phần hình phạt, vì đề nghị của Viện Kiểm sát như vậy là quá nặng so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Khi được nói lời sau cùng, Dương Đại D xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ để sớm trở về với xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Đại D thừa nhận nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phản ánh đúng thực tế hành vi phạm tội và truy tố bị cáo về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***" là đúng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của Vũ Sỹ L; lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng lập hồi 10 giờ 10 phút ngày 20/4/2018; biên bản khám xét do phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Cao Bằng lập hồi 12 giờ 50 phút ngày 20/4/2018 và hồi 15 giờ 30 phút ngày 20/4/2018; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 20/4/2018; bản kết luận giám định số 75/GĐMT ngày 07/5/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh: Vào khoảng 9 giờ ngày 20/4/2018, Dương Đại D đến khu vực tổ 3, phường S, thành phố C mua của Vũ Sỹ L 01 gói heroin có khối lượng 0,44 gam với số tiền 500.000đ,00 (*năm trăm nghìn đồng*) để sử dụng, sau đó D đến hiệu thuốc tân dược "Nhà thuốc A" mua bơm kim tiêm và nước cất thì bị Cơ quan công an phát hiệu thu giữ toàn bộ vật chứng.

Từ các chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Dương Đại D về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, tạo điều kiện cho các tội phạm về ma túy tồn tại. Mặt khác hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, cản trở cuộc đấu tranh phòng chống các tội phạm về ma tuý của Đảng và Nhà nước ta nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

Đối với Vũ Sỹ L, sau khi bị bắt giữ, ngày 22/4/2018 đã treo cổ tự tử và chết trong buồng tạm giữ tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng, nên cơ quan điều tra không tiến hành khởi tố bị can đối với Vũ Sỹ L là có căn cứ và đúng quy định.

[3]. Về nhân thân của bị cáo Dương Đại D và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều chứng minh bị cáo đã sử dụng ma túy từ nhiều năm, mặc dù được cơ quan chủ quản là Điện lực huyện L và Công ty Điện lực tỉnh Cao Bằng nhắc nhở và tạo điều kiện cho cai nghiện, nhưng bị cáo không thực hiện được mà vẫn tiếp tục sử dụng ma túy kể cả thời gian được chuyển sang Điện lực huyện Q cho đến ngày bị phát hiện và bắt giữ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, cần coi bị cáo là người có nhân thân xấu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Dương Đại D đã thành khẩn khai báo về hành vi tàng trữ ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Bên cạnh đó, bố mẹ của bị cáo là ông Dương Ngọc K và bà Hoàng Thị V được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất và Huân chương kháng chiến hạng Ba. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Theo quy định của pháp luật hiện hành, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy hành vi của Dương Đại D là nguy hiểm cho xã hội, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên xét quá trình công tác của bị cáo tại Công ty Điện lực Cao Bằng, thái độ khai báo tại cơ quan điều tra và thành tích của ông Dương Ngọc K và bà Hoàng Thị V (là bố mẹ của bị cáo) đã được Nhà nước ghi nhận; đồng thời căn cứ khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ, cũng như mục đích, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt đối với Dương Đại D thấp hơn mức

hình phạt do Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị để thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta đối với người phạm tội nói chung cũng như với bị cáo Dương Đại D nói riêng.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Xét thấy, trước khi bị cơ quan công an bắt giữ, bị cáo công tác tại Chi nhánh điện lực huyện Q, tỉnh Cao Bằng, có thu nhập ổn định nhưng do bị cáo đã sử dụng ma túy lâu năm nên thu nhập hàng tháng chủ yếu dùng để mua ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Việc xử lý vật chứng:

Các vật chứng gồm: 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng Dương Đại D, SN: 1973, tàng trữ trái phép chất ma túy bắt quả tang ngày 20/4/2018, tại: Tổ 4, P.S, TP C, tỉnh Cao Bằng. Mặt sau có chữ ký của Dương Đại D và các thành phần tham gia, tại 04 (Bốn) góc của phong bì có đóng 04 (Bốn) hình dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng; 05 (năm) xi lanh và 05 (năm) lọ novocain chưa qua sử dụng, đã niêm phong; 01 (Một) cân điện tử màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen có số IMEI*#06#:865259030351056,IMEI2: 865259030351049, trong máy có 01 (Một) sim tịch thu của bị cáo Dương Đại D và 01 (Một) điện thoại di động màu trắng có số IMEI*#06#:352664057403302 (trong máy không có sim) tịch thu của Vũ Sỹ L. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo D khai sử dụng điện thoại để trao đổi mua ma túy với Vũ Sỹ L, đồng thời khi bị tạm giữ để điều tra Vũ Sỹ L khai quá trình mua bán ma túy với Dương Đại D có sử dụng điện thoại di động và bà La Thị T - vợ của Vũ Sỹ L khai nhận chiếc điện thoại đã tạm giữ là điện thoại của Vũ Sỹ L, do đó cần tịch thu phát mại xung công quỹ Nhà nước đối với hai chiếc điện thoại này.

Số tiền 500.000đ,00 (*năm trăm nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu của Vũ Sỹ L là do L bán ma túy cho bị cáo D nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Dương Đại D 10.000đ,00 (*mười nghìn đồng*) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Dương Đại D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: bị cáo Dương Đại D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Dương Đại D 12 (*mười hai*) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam 20/4/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng Dương Đại D, SN: 1973, tàng trữ trái phép chất ma túy bắt quả tang ngày 20/4/2018, tại: Tổ 4, P.S, TP C, tỉnh Cao Bằng. Mặt sau có chữ ký của Dương Đại D và các thành phần tham gia, tại 04 (Bốn) góc của phong bì có đóng 04 (Bốn) hình dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng; 05 (năm) xi lanh và 05 (năm) lọ novocain chưa qua sử dụng, đã niêm phong; 01 (Một) cân điện tử màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE đã qua sử dụng.

- Tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen có số IMEI*#06#:865259030351056, IMEI2: 865259030351049, trong máy có 01 (Một) sim, 01 (Một) điện thoại di động màu trắng có số IMEI*#06#:352664057403302 (Trong máy không có sim).

- Tịch thu số tiền 500.000đ,00 (*năm trăm nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Trả lại cho bị cáo Dương Đại D 10.000đ,00 (*mười nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt nam nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận toàn bộ vật chứng trên đã chuyển đến Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Cao Bằng, tại biên bản giao nhận vật chứng số: 39 ngày 19/6/2018.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Dương Đại D phải chịu 200.000đ,00 (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Phòng PC 47 Công an tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THA dân sự;
- Trại tạm giam CA tỉnh CB;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Thu Giang**